

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ
VÀ CÔNG NGHIỆP-VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03.16/NQ-VIMCC

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2015

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP-VINACOMIN

Ngày 23 tháng 4 năm 2016, tại trụ sở Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin (sau đây gọi là Công ty), 565 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Hà Nội, Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty đã họp dưới sự chủ trì của Ông Nguyễn Trọng Hùng - Chủ tịch HDQT để bàn về một số nội dung công việc trong Công ty.

Tham gia họp gồm các Ông:

- | | |
|---------------------|----------------|
| - Nguyễn Trọng Hùng | Chủ tịch HDQT; |
| - Đỗ Hồng Nguyên | Ủy viên HDQT; |
| - Lê Văn Duẩn | Ủy viên HDQT; |

I. Nội dung:

1. Thông qua các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin;
2. Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2015 bằng tiền;
3. Thông qua Quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016 – 2020 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Uông Bí;
4. Thông qua V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Uông Bí;
5. Thông qua V/v cử Người đại diện của VIMCC tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Uông Bí;
6. Thông qua Kế hoạch điều hành SXKD năm 2016 điều chỉnh.

II. Quyết nghị:

- 1. Thông qua nội dung các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin.**

Sau khi thảo luận HDQT thống nhất thông qua các nội dung sau:

- 1.1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015 và nhiệm kỳ 2011-2015. Phương hướng nhiệm vụ năm 2016 và nhiệm kỳ 2016-2021; Báo cáo kiểm điểm nhiệm kỳ 2011-2015 của HDQT Công ty, các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015

Bảng 01

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH PHKD	KH ĐH	Thực hiện	Tỷ lệ % so với	
						KH PHKD	KH ĐH
1	Vốn điều lệ	Tr.đ		24.000	24.000		
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	269.500	290.066	330.832	122,8	114,1
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	-	-	20.040		
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.600	7.000	7.037	125,7	100,5
5	Cổ tức phân phối	%		8 ÷ 12	8		
6	Lao động bình quân	Người	505	504	495	98,0	98,2
7	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	9,73	10,02	11,82	121,5	118,0
8	Đầu tư XDCB*	Tr.đ	<u>7.371</u> 14.673	<u>7.371</u> 14.673	13.729	77,2	93,6

Ghi chú: (*) *Kế hoạch điều hành ban đầu*
Kế hoạch điều chỉnh

Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2016

Bảng 02

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH PHKD	KH ĐH	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tr.đ		24.000	
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	280.900	336.680	
3	Nộp ngân sách	Tr.đ			
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	6.000	7.000	
5	Cổ tức phân phối	%		8 ÷ 12	
6	Lao động bình quân	Người	505	503	
7	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	10,776	11,00	
8	Đầu tư XDCB	Tr.đ	8.180	8.180	

Các chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2011-2015

Bảng 03

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	16.000	16.000	16.000	16.000	24.000
2	Doanh thu thực hiện	Tr.đ	301.796	246.049	291.451	280.466	330.832
	<i>Tốc độ gia tăng</i>	%		81,5	118,5	96,2	118
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	24.916	24.823	28.617	280.466	330.832
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	8.151	7.961	8.039	8.195	7.037
5	Cổ tức phân phối	%	15	15	12	12	8
6	Lao động bình quân	Ng	499	515	518	499	495
7	Thu nhập bình quân 1000 đồng/ng/tháng	1000 đ	11.814	10.424	11.228	11.926	11.818
8	Đầu tư XD CB	Tr.đ	5.500	601	161	17.787	13.729

Các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016-2020

TT	Chỉ tiêu	Đ. vị	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	24.000	24.000	24.000	24.000	24.000
2	Doanh thu thực hiện	Tr.đ	336.680	352.355	371.833	392.398	414.109
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	Theo quy định				
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.000	7.000	7.250	7.500	7.700
5	Cổ tức phân phối	%	8÷12	8÷12	8÷12	8÷12	8÷12
6	Lao động bình quân	Ng	503	520	525	535	540
7	Thu nhập bình quân Tr.đ/ng/tháng	Tr.đ	11,00	12,34	13,37	14,53	15,70
8	Đầu tư XD CB	Tr.đ	8.180	5.000	3.000	3.200	3.500

1.2. Báo cáo phân phối lợi nhuận, mức trả cổ tức năm 2015 và phương án trả cổ tức năm 2016;

1.3. Báo cáo chi trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2015 và mức trả năm 2016;

1.4. Báo cáo Tài chính năm 2015 của Công ty đã được kiểm toán;

1.5. Thông qua việc đề cử nhân sự HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2016-2021:

1.5.1. Hội đồng quản trị

- 02 ứng cử viên do TKV giới thiệu là:

Ông Nguyễn Trọng Hùng : Trưởng ban – Thành viên Ban Quản lý vốn TKV làm người đại diện quản lý phần vốn của TKV, giới thiệu tham gia HĐQT và ứng cử giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty.

Ông Đỗ Hồng Nguyên : Giám đốc Công ty làm người đại diện của TKV, giới thiệu tham gia HĐQT và ứng cử giữ chức UV HĐQT – Giám đốc Công ty.

- 01 ứng cử viên do đại diện các cổ đông khác đề cử là Ông Lê Văn Duẩn – Phó giám đốc Công ty.

1.5.2. Ban kiểm soát

- 02 ứng cử viên do TKV giới thiệu là:

Bà Trần Thị Minh Thu – Phó trưởng phòng Tổ chức lao động Công ty làm người đại diện phần vốn của TKV và giới thiệu ứng cử Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách Công ty.

Ông Nguyễn Công Tân – Trưởng phòng Kế hoạch Công ty làm người đại diện của TKV, giới thiệu tham gia Ban Kiểm soát và giữ chức UV Ban Kiểm soát Công ty.

- 01 ứng cử viên do đại diện các cổ đông khác đề cử là Bà Phạm Thị Việt Nga – Phó phòng Kế toán tài chính Công ty.

(Bà Phạm Thị Việt Nga nếu được Đại hội bầu là thành viên Ban kiểm soát thì sẽ thôi không giữ chức Phó phòng Kế toán tài chính Công ty theo quy định).

1.6. Báo cáo thẩm tra báo cáo tài chính năm 2015 đã được Kiểm toán của Ban kiểm soát;

1.7. Báo cáo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomín theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

1.8. Báo cáo xin ý kiến Đại hội về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty;

1.9. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định giao dịch mua, bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Nếu được, Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện tại đại hội kế tiếp.

Căn cứ nghị quyết, Chủ tịch HĐQT Công ty tổ chức và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

2. Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2015 bằng tiền.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015, Văn bản số 329/TKV-KS ngày 22/01/2016 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, về việc phân phối lợi nhuận năm 2015 và Tờ trình số 140/TTr-VIMCC ngày 21/4/2016 của Giám đốc Công ty về việc tạm ứng cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt.

Sau khi thảo luận, HĐQT thống nhất thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2015 như sau:

- Tỷ lệ thực hiện: 8%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 800 đồng)

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2016

Căn cứ Nghị quyết, Giám đốc công ty tổ chức thực hiện.

3. Thông qua Quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016 – 2020 của Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư than Ưông Bí.

Căn cứ tờ trình số 108/TTr-VIMCC ngày 28/3/2016 của Giám đốc Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin V/v Quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016 – 2020 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Ưông Bí.

Sau khi thảo luận, HĐQT thống nhất thông qua danh sách Quy hoạch cán bộ các chức danh Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng giai đoạn 2016 – 2020 Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư than Ưông Bí tại văn bản số 155/BC-TVTUB ngày 18/8/2015(có danh sách kèm theo).

Giao cho Người đại diện phần vốn của VIMCC tại Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư than Ưông Bí phê duyệt Quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016 – 2020 và chỉ đạo thực hiện công tác cán bộ của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Ưông Bí theo quy định.

4. Thông qua V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư than Ưông Bí.

Căn cứ tờ trình số 142/TTr-VIMCC ngày 21/4/2016 của Giám đốc Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Ưông Bí.

Sau khi thảo luận, HĐQT thống nhất thông qua các nội dung và thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Ưông Bí, như báo cáo của Người đại diện phần vốn của VIMCC tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Ưông Bí, đồng thời ủy quyền để Người đại diện phần vốn của VIMCC tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Ưông Bí thực hiện quyền biểu quyết của VIMCC tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016.

Căn cứ Nghị quyết, giao cho Giám đốc Công ty ra thông báo thực hiện.

5. Thông qua V/v cử Người đại diện của VIMCC tham gia Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư than Ưông Bí.

Căn cứ tờ trình số 133/TTr-VIMCC ngày 08/4/2016 của Giám đốc Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin (VIMCC) V/v cử Người đại diện của VIMCC tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Ưông Bí.

Sau khi thảo luận, HĐQT thống nhất thông qua việc cử Người đại diện của VIMCC tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Ưông Bí nhiệm kỳ 2012 - 2017, như sau:

1. Cử ông Nguyễn Xuân Phong - Phó trưởng phòng Thống kê - Kế toán - Tài chính Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Ưông Bí làm Người đại diện của VIMCC và giới thiệu ứng cử giữ chức Trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Ưông Bí nhiệm kỳ 2012 - 2017.

2. Cử bà Phạm Thị Việt Nga - Phó trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin làm Người đại diện của VIMCC và giới thiệu ứng cử giữ chức Ủy viên ban kiểm soát Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Ưông Bí nhiệm kỳ 2012 - 2017.

Căn cứ Nghị quyết, giao cho Giám đốc Công ty ban hành Quyết định thực hiện.

6. Thông qua kế hoạch điều hành SXKD năm 2016 điều chỉnh.

Căn cứ tờ trình số 146/TTr-VIMCC ngày 22/4/2016 của Giám đốc Công ty V/v điều chỉnh kế hoạch điều hành SXKD năm 2016.

Sau khi thảo luận, HĐQT đã thống nhất thông qua kế hoạch điều hành SXKD năm 2016 điều chỉnh với một số nội dung chính như sau:

Một số chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch điều hành SXKD năm 2016 điều chỉnh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2014	KH ĐH năm 2015	Thực hiện năm 2015	KH ĐH năm 2016	KH ĐH năm 2016 đ/c	Tỷ lệ (%) so với	
								KHĐH 2015	T/h 2015
1	Nộp Ngân sách		21,303.00	Theo quy định	20,006.77	Theo quy định	Theo quy định		
4	Doanh thu	Tr.đ	280,466.37	290,066.00	330,832.37	526,980.00	336,680.00	116.1	101.8
	- Tư vấn thiết kế	„	145,090.63	146,500.00	155,188.78	173,250.00	173,250.00	118.3	111.6
	- Dịch vụ TH & XD		134,358.89	142,500.00	173,751.40	353,480.00	162,750.00	114.2	93.7
	- Hoạt động tài chính và khác		1,016.85	1,066.00	1,892.19	250.00	680.00	63.8	35.9
5	Giá trị sản xuất	„	146,875.91	148,959.50	155,604.36	161,439.61	152,187.92	102.2	97.8
	- Tư vấn thiết kế	„	130,412.73	129,915.00	132,656.47	132,035.00	132,835.00	102.2	100.1
	- Dịch vụ TH & XD	„	16,463.18	19,044.50	22,947.89	29,404.61	19,352.92	101.6	84.3
	Lợi nhuận	„	8,197.24	7,000.00	7,037.23	7,350.00	7,000.00	100.0	99.5
7	Lao động, tiền lương	„							
	- Lao động bình quân	Người	499	506	495	505	503	99.4	101.6
	- Tiền lương b/q /người-tháng	1000đ	11,926	9,977	11,818	11,681	11,000	110.2	93.1
	- Đơn giá tiền lương (đ/10 ³ đ GTSX)	đồng	473.90	420.00	438.63	429.85	427.12	101.7	97.4
	+Tư vấn thiết kế	đồng	470.65	417.50	452.51	430.30	427.71	102.4	94.5
	+Dịch vụ TH và XD	đồng	499.60	437.00	358.42	427.84	423.09	96.8	118.0

(Có tờ trình và phụ lục chi tiết kèm theo)

Căn cứ Nghị quyết, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ra quyết định ban hành kế hoạch điều hành sản xuất kinh doanh năm 2016 điều chỉnh.

Các UVHĐQT

Đỗ Hồng Nguyên

Lê Văn Duẩn

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- P. KH, TCKT, TCLĐ, BKS Công ty;
- Lưu HĐQT, VP.

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Trọng Hùng